

Đất Lở

Landslide

Lời Việt: Nguyễn Thảo

Nhạc & lời: Stevie Nicks

$\text{♩} = 68$



Cuộc tình lao đao_ tôi ôm trong lòng_ Khi lên non_ cao, khi quay về vực sâu_
I took my love, I took it down_ Climbed a moun-tain and I turned a-round_
Đã nhìn thấy_ chiếc bóng ai_ in hình lạnh lẽo_ nơi chân đồi, mà rồi
and I saw my re-flec-tion in the snow cov-ered hills 'til the
đất lở chôn vùi hết_ Ôi cao xanh kia, khi biết yêu_ có được
land-slide brought me down_ Oh mir-ror in the sky, what is
gì? love? Những phút thơ_ ngây trong trái tim_ có tìm lại? Con thuyền bé_
Can the child with-in my heart rise a-bove? Can I sail_
sẽ ra sao cùng sóng_ bạt ngàn? Bao mùa bão_ tổ trong đời được vẫn_
through the chang-in' o-cean tide? Can I han-dle the sea-sons of_
nguyên vẹn? Ôi... Tôi hay_ thường sợ hãi_ bao đổi_
my life? Ah_ ah_oh... Well, I've been 'fraid_ of chang-_
thay vì cuộc_ sống_ lâu ngày_ quen gần_ em_ Nhưng bao_
- in' cuz I built my life a-round you_ But time_
điều_ rồi sẽ_ qua. Bầy trẻ thơ_ sẽ_ khôn lớn_ ra_ Tôi có_ lớn khôn theo_ thời gian?_
makes you bold-er, ev-en chil-dren_ get old-der_ I'm_ get-tin' old-der, too_

27



— Ôi sẽ_ phai_ theo_ thời gian._ Mối_
— Oh I'm_ get - tin' old - der too._ I_

32



— tình thuở nao_ mang trong hồn._ Đã_
— took my love,_ took it down._ I_

34



— xa non cao_ nay tôi quay về vực sâu._ Và nếu em thấy_
— climbed a moun - tain and I turned a - round._ And if you see_

36



— chiếc bóng tôi_ vẫn nằm lạnh lẽo_ nơi chân đồi,_ thì rồi đất lở chôn vùi hết._
— my re - flec - tion in the snow_ cov-ered hills._ Will the land - slide bring it down?_

39



— Dẫu em nhìn thấy_ chiếc bóng tôi_ đã im nằm chết_ dưới chân đồi,_ và rồi
— And if you see_ my re - flec - tion in the snow_ cov-ered hills,_ will the

42



đất lở chôn vùi hết._ Ôi_ rồi đất lở sẽ chôn vùi..._
land - slide bring it down?_ Oh,_ the land - slide bring it down..._